

BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 255/QĐ-BDTTG

Hà Nội, ngày 08 tháng 05 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030 tại Quyết định số 60/QĐ-BDTTG ngày 29 tháng 01 năm 2026, Quyết định số 104/QĐ-BDTTG ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo

**BỘ TRƯỞNG BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO**

Căn cứ Nghị định số 41/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Dân tộc và Tôn giáo; Nghị định số 114/2025/NĐ-CP ngày 03/6/2025 của Chính phủ sửa đổi khoản 12 Điều 3 Nghị định số 41/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 272/2025/NĐ-CP ngày 16/10/2025 của Chính phủ về phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 60/QĐ-BDTTG ngày 29 tháng 01 năm 2026 và Quyết định số 104/QĐ-BDTTG ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về Công bố danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030; Quyết định sửa đổi, bổ sung, thay thế Danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030 của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Quốc gia về dân tộc và miền núi.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung, thay thế Danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030 tại Quyết định số 60/QĐ-BDTTG ngày 29 tháng 01 năm 2026; Quyết định số 104/QĐ-BDTTG ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về Công bố danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030 (có danh sách kèm theo).

Các nội dung khác không sửa đổi tại Quyết định này tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 60/QĐ-BD TTG ngày 29 tháng 01 năm 2026 và Quyết định số 104/QĐ-BD TTG ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về Công bố danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ căn cứ Quyết định này để chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện các chính sách phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có thôn, xã quy định tại Điều 1 và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *HQ*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan làm công tác dân tộc và tôn giáo các tỉnh, thành phố;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng,
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ; Công TTĐT của Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Lưu: VT, VPQGDTMN (05b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Y Vinh Tor**

**BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO****13. Tỉnh Khánh Hoà****DANH SÁCH****Sửa đổi, bổ sung Danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi,  
thôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2026 - 2030**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 255/QĐ-BDTTG ngày 08 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo)

Nội dung sửa đổi cụ thể như sau:

- Sửa đổi tên thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại xã có thứ tự số 29 (Khánh Sơn)
- Bổ sung diện đặc biệt khó khăn đối với 11 thôn tại các xã có thứ tự số: 26 (Tây Khánh Vĩnh), 31 (Đông Khánh Sơn).
- Bổ sung 01 thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại xã có thứ tự số 38 (Phước Dinh)
- Sửa đổi tổng số thôn.

TT	Tên xã, phường	Nội dung quy định tại Quyết định số 60/QĐ-BDTTG ngày 29/01/2026				Nội dung sau sửa đổi, bổ sung			
		Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn ĐBKK	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn ĐBKK
			Dân tộc thiểu số	Miền núi			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>223</b>	<b>206</b>	<b>148</b>	<b>97</b>	<b>224</b>	<b>207</b>	<b>148</b>	<b>108</b>
<b>I</b>	<b>SỬA ĐỔI TÊN THÔN</b>								
<b>29</b>	<b>Xã Khánh Sơn</b>								
		9 TDP Hạp Phú	x	x		Thôn Hạp Phú	x	x	
		10 TDP Hạ Cường	x	x		Thôn Hạp Cường	x	x	
		11 TDP Hạp Thịnh	x	x		Thôn Hạp Thịnh	x	x	

<b>II BỔ SUNG DIỆN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN</b>									
<b>26</b>	<b>Xã Tây Khánh Vĩnh</b>								
		7	Thôn A Xay	x	x		Thôn A Xay	x	x
<b>31</b>	<b>Xã Đông Khánh Sơn</b>								
		1	Thôn Chi Chay	x	x		Thôn Chi Chay	x	x
		2	Thôn Ma O	x	x		Thôn Ma O	x	x
		3	Thôn Tà Nĩa	x	x		Thôn Tà Nĩa	x	x
		4	Thôn Dốc Trầu	x	x		Thôn Dốc Trầu	x	x
		5	Thôn Suối Đá	x	x		Thôn Suối Đá	x	x
		6	Thôn Tha Mang	x	x		Thôn Tha Mang	x	x
		7	Thôn A Thi	x	x		Thôn A Thi	x	x
		8	Thôn Ka Tơ	x	x		Thôn Ka Tơ	x	x
		9	Thôn Suối Me	x	x		Thôn Suối Me	x	x
		10	Thôn Hòn Gầm	x	x		Thôn Hòn Gầm	x	x
<b>III BỔ SUNG THÔN VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI</b>									
<b>38</b>	<b>Xã Phước Dinh</b>								
		1					Thôn Tuấn Tú	x	

**BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO****13. Tỉnh Khánh Hoà****DANH SÁCH****Sửa đổi Danh sách xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 255/QĐ-BDTTG ngày 08 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo)

Nội dung sửa đổi cụ thể như sau:

- Sửa đổi 01 xã từ khu vực I sang khu vực III tại xã có thứ tự số 1 (Đông Khánh Sơn) của danh sách xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030.
- Sửa đổi tổng số xã khu vực I, II, III tại mục I của Danh sách xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 – 2030.

TT	Tên xã, phường, đặc khu	Nội dung quy định tại Quyết định số 60/QĐ-BDTTG ngày 29/01/2026			Nội dung sau sửa đổi		
		Xã thuộc khu vực I, II, III	Trong đó		Xã thuộc khu vực I, II, III	Trong đó	
			Dân tộc thiểu số	Miền núi		Dân tộc thiểu số	Miền núi
<b>I</b>	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>28</b>	<b>28</b>	<b>14</b>	<b>28</b>	<b>14</b>	
1	Xã khu vực I	8	8	3	7	2	
2	Xã khu vực II	8	8	3	8	3	
3	Xã khu vực III	12	12	8	13	9	
<b>II</b>	<b>CHI TIẾT</b>						
1	Xã Đông Khánh Sơn	I	x	x	III	x	x

**Ghi chú:** Dấu “X” tại các cột tương ứng thể hiện xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, xã miền núi